

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TX THÀNH PHỐ
HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- hạnh phúc**

HN, ngày 04 tháng 7 năm 2018

Số : **283/2018/QĐST-HNGĐ**

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 310/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 06 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

Anh Vũ Đức T- Sinh năm: 1989

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và địa chỉ cư trú: Căn hộ 12B08A chung cư RC, 72A NT, phường TĐ, quận TX, thành phố HN.

Chị Đoàn Ánh N - Sinh năm: 1992

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và địa chỉ cư trú: Căn hộ 12B08A chung cư RC, 72A NT, phường TĐ, quận TX, thành phố HN.

Căn cứ khoản 1,2,4 Điều 397, Điều 212, 213 – Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, 57, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Điểm 1, tiểu mục I, mục B danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016);

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 06 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 310/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 06 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 26 tháng 06 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vũ Đức T- Sinh năm: 1989

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và địa chỉ cư trú: Căn hộ 12B08A chung cư RC, 72 A NT, phường TĐ, quận TX, thành phố HN.

Chị Đoàn Ánh N - Sinh năm: 1992

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và địa chỉ cư trú: Căn hộ 12B08A chung cư RC, 72 A NT, phường TĐ, quận TX, thành phố HN.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Vũ Đức T và chị Đoàn Ánh N thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Anh Vũ Đức T và chị Đoàn Ánh N có 01 con chung là Vũ Lâm A, sinh ngày 16/10/2016. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận: Anh Vũ Đức T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Vũ Lâm A. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Đoàn Ánh N cho đến khi anh T có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về chia tài sản: Anh Vũ Đức T, chị Đoàn Ánh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Vũ Đức T, chị Đoàn Ánh N mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0004945 và biên lai số 0004946 ngày 18/06/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận TX, thành phố HN.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận TX, TP HN;
- UBND xã Khánh Hòa, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình
- Lưu HS.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TX
THẨM PHÁN**

Lưu Thị Hồng Vân